TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2026/QĐ-ST	*Cần Thơ, ngày 06 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân:1. Bà Lê Thị Tuyết Mai.

2. Ông Nguyễn Văn Mến.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Phi Liễu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tuyền – Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2026/TLST-KDTM ngày 11 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty CP C. Địa chỉ: Số B khu V, phường H, Thành phố Cần Thơ.

Người đại diện pháp luật: Ông Trần Mạnh H, sinh năm 1972. Căn cước công dân: 036072002802.

Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty.

Người đại diện ủy quyền: Ông Trần Văn B, sinh năm 1984. Căn cước công dân: 092088005754.

Chức vụ: Chuyên viên pháp chế - Phòng Tổ chức hành chính.

Địa chỉ liên lạc: Số B khu V, phường H, Thành phố Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Văn Đ, là luật sư Công ty L thuộc Đoàn Luật sư thành phố C. Địa chỉ: Số H đường N, phường N, Thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Công ty CP X. Địa chỉ: Số C đường T, phường K, Thành phố Hải Phòng.

Người đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1972. Căn cước công dân: 031072003624.

Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Từ ngày 06/4/2026 đến ngày 30/4/2026 Công ty CP X trả cho Công ty CP C nợ gốc 1.271.551.525 đồng. Trong thời hạn này, nếu Công ty CP X trả hết tiền gốc thì không phải trả lãi.

Trong thời hạn này, nếu Công ty CP X không trả hoặc trả không hết nợ gốc hoặc trả một phần nợ gốc thì phải trả toàn bộ số nợ gốc, nợ gốc còn lại và tiền lãi tính đến ngày 31/3/2026 là 475.153.373 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty CP X chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Công ty CP X phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm 64.401.000 đồng. Công ty CP C được nhận lại tạm ứng 31.607.000 đồng theo Biên lai thu số 0004149 của Thi hành án dân sự Thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ;
- Cơ quan Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Mẫn